TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH 2021

Số: 798/TB-TĐHTPHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 09 năm 2021

THÔNG BÁO
XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CĂN CỨ VÀO KẾT QUẢ KỲ THI THPT NĂM 2021 – BỔ SUNG ĐỢT 1 NĂM 2021

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh thông báo xét tuyển vào hệ đại học chính quy bổ sung đợt 1 - năm 2021 căn cứ vào kết quả kỳ thi THPT năm 2021 như sau:

STT	Ngành học	Mã ngành	Khối ngành	Tổ hợp môn xét tuyển đại học	Chỉ tiêu	Điểm sàn xét tuyển
1	Địa chất học	7440201	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (A02) Toán – Vật lý – Sinh học (B00) Toán – Sinh học – Hóa học	40	15,00
2	Khí tượng và khí hậu học	7440221	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	25	15,00
3	Thủy văn học	7440224	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	30	15,00
4	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	7440298	IV	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	30	15,00
5	Hệ thống thông tin	7480104	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	20	15,00
6	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (A02) Toán – Vật lý – Sinh học (B00) Toán – Sinh học – Hóa học	100	15,00
7	Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ	7520503	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (A02) Toán – Vật lý – Sinh học (B00) Toán – Sinh học – Hóa học	40	15,00
8	Kỹ thuật tài nguyên nước	7580212	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (A02) Toán – Vật lý – Sinh học	50	15,00

STT	Ngành học	Mã ngành	Khối ngành	Tổ hợp môn xét tuyển đại học	Chỉ tiêu	Điểm sàn xét tuyển
				(B00) Toán – Sinh học – Hóa học		
9	Kỹ thuật cấp thoát nước	7580213	V	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (A02) Toán – Vật lý – Sinh học (B00) Toán – Sinh học – Hóa học	50	15,00
10	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	7850102	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	40	15,00
11	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	7850195	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	30	15,00
12	Quản lý tài nguyên khoáng sản	7850196	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (A02) Toán – Vật lý – Sinh học (B00) Toán – Sinh học – Hóa học	40	15,00
13	Quản lý tài nguyên và môi trường biển đảo	7850197	VII	(A00) Toán – Vật lý – Hóa học (A01) Toán – Vật lý – Tiếng Anh (B00) Toán – Sinh học – Hóa học (D01) Toán – Tiếng Anh – Ngữ văn	40	15,00

1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021.

2. Phạm vi tuyển sinh

- Xét tuyển thí sinh trong phạm vi cả nước.

3. Thời gian xét tuyển:

- Thời gian đăng ký xét tuyển bổ sung trực tuyến từ ngày **17/09/2021 đến 30/09/2021**.
- Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển bổ sung bản giấy từ ngày **17/09/2021 đến 30/09/2021**.
- Thời gian công bố kết quả xét tuyển: Ngày **04/10/2021**.
- Thời gian làm thủ tục nhập học Online: Từ ngày **04/10/2021 đến 10/10/2021**.

4. Tiêu chí xét tuyển:

- Tiêu chí 1: Thí sinh tham gia kỳ thi THPT năm 2021 có đăng ký sử dụng kết quả thi để xét tuyển đại học, cao đẳng; có kết quả các môn thi thuộc tổ hợp môn xét tuyển phù hợp với ngành đào tạo của trường đạt yêu cầu ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh.

- Tiêu chí 2: Điểm xét tuyển phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào xét tuyển theo từng ngành và điểm thi môn toán trong tổ hợp xét tuyển không nhỏ hơn 1,0 điểm (Điểm xét tuyển tính bằng tổng điểm 3 môn theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển cộng với điểm ưu tiên Khu vực và Đối tượng (theo Quy chế tuyển sinh hiện hành).

trong đó, điểm xét tuyển môn Toán nhân hệ số 2,0 và điểm các môn còn lại trong tổ hợp xét tuyển không được nhân hệ số).

5. Điểm trúng tuyển và nguyên tắc xét tuyển

❖ *Điểm trúng tuyển:* xác định theo từng ngành

❖ *Nguyên tắc xét tuyển:*

- Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ, Trường sẽ tiến hành xét tuyển. Điểm trúng tuyển được xét theo từng ngành, xét kết quả từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh của ngành đào tạo trong Trường. Nếu các thí sinh cuối danh sách có điểm xét tuyển bằng nhau thì thí sinh có điểm Toán lớn hơn sẽ được ưu tiên trúng tuyển.

- Sau mỗi đợt xét, Trường sẽ công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, thời gian nộp giấy chứng nhận kết quả thi THPT và thông tin đợt tuyển bổ sung tiếp theo (nếu còn chỉ tiêu) trên trang thông tin điện tử của trường: http://www.hcmunre.edu.vn.

6. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

6.1. Hướng dẫn đăng ký thông tin xét tuyển theo phương thức dựa trên kết quả thi THPT 2021:

+ Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến tại website: *https://ts.hcmunre.edu.vn*

+ Khai báo thông tin: Thí sinh điền đầy đủ các thông tin và tải file ảnh các giấy tờ liên quan theo hướng dẫn.

+ **Click nút HOÀN TẤT** để gửi thông tin đăng ký xét tuyển đại học chính quy. Sau khi hoàn tất phần Đăng ký, phần mềm sẽ gửi lại phiếu Đăng ký xét tuyển cho thí sinh.

6.2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển bản giấy gửi về trường bao gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển theo phương thức dựa trên kết quả thi THPT 2021 (Nhận được sau khi đăng ký xét tuyển trực tuyến theo mục **6.1**);

+ 01 bản sao có chứng thực giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2021

+ 01 bản sao có công chứng các giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

Lưu ý:

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển gửi qua đường bưu điện.

+ Mỗi hồ sơ chỉ dành để đăng ký xét tuyển tối đa 03 ngành trong 01 đợt xét tuyển.

6.3. Hình thức nhận hồ sơ giấy đăng ký xét tuyển

Thí sinh gửi hồ sơ qua bưu điện đến: **Hội đồng tuyển sinh, – Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh – số 236B Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, số điện thoại: 028 3535 1229 - 028 399 16 415**

7. Lệ phí xét tuyển.

Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng)/ 01 hồ sơ.

Các hình thức nộp lệ phí xét tuyển cho thí sinh:

7.1. Nộp qua bưu điện: Thí sinh nộp hồ sơ qua bưu điện có thể nộp lệ phí xét tuyển tại bưu điện.

7.2. Nộp qua ngân hàng: Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển qua **Ngân hàng Agribank chi nhánh Phú Nhuận, Số tài khoản: 1604.201.028.910, Chủ tài khoản: Đại học Tài Nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh** với cú pháp như sau:

NGUYEN VAN A-22/4/2003-0123456789-PT1 ĐHCQ

Nop le phi xet tuyen dai hoc chinh quy 2021

Giải thích nội dung nộp tiền:

- *NGUYEN VAN A*: Tên sinh viên nộp hồ sơ xét tuyển
- *22/4/2003*: Ngày tháng năm sinh của thí sinh
- *0123456789:* Số chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân
- *PT1 ĐHCQ*: Tuyển sinh phương thức 1 đại học chính quy

Nộp lệ phí xét tuyển đại học chính quy năm 2021

Nếu Thí sinh ghi không đầy đủ thông tin, phải tự chịu trách nhiệm sai sót do mình gây ra (nếu có).

Sau khi đóng lệ phí đăng ký xét tuyển, Thí sinh phải giữ biên lai đóng tiền để đối chiếu khi cần thiết.

8. Học phí

8.1. Học phí học kỳ 1 năm học 2021-2022 (dự tính):

- Ngành Quản trị kinh doanh, ngành Kinh tế tài nguyên thiên nhiên: **5.523.000 đồng**.
- Đối với các ngành còn lại: **6.908.000 đồng**

8.2. Các khoản thu hộ (dự tính):

- Bảo hiểm y tế: **704.025 đồng/sinh viên/15 tháng**
- Bảo hiểm tai nạn (toàn khóa): **198.000 đồng/sinh viên**
- Khám sức khỏe: **60.000 đồng/sinh viên**.

Nhà trường áp dụng mức học phí và lộ trình tăng học phí từng năm theo quy định hiện hành của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Nơi nhận:
- Vụ GDĐH - Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Vụ TCCB – Bộ TNMT (để báo cáo);
- Cục KTKĐCLGD – Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Lưu VT, ĐT.

CHỦ TỊCH HĐTS

HIỆU TRƯỞNG
Huỳnh Quyền